



ENGLISH GRAMMAR 2

INTERMEDIATE LEVEL

Unit 11 – How long have you (been) ... ?

tienganh



How long have you (been) ... ?

SIMPLE OR PERFECT

A



Hãy nghiên cứu ví dụ sau:

Dan and Kate are married. They got married exactly 20 years ago, so today is their 20th wedding anniversary. They have been married for 20 years.

We use the present perfect to talk about something that began in the past and still continues now.

We say:

- **They are married. (present) but:**
- **How long have they been married?**
(not *How long are they married?*)
- **They have been married for 20 years.**
(not *They are married for 20 years*)

Present
(He is, we know,
do they have,
she is waiting)

Present perfect
(He has been, we have known, have they had ...)

past

now

How long have you (been) ... ?

SIMPLE OR PERFECT

A

Hãy so sánh thì hiện tại đơn và hiện tại hoàn thành ở các ví dụ sau:

- EX1. Paul **is** in hospital, *but* He's **been** in hospital **since** Monday. (= *He has been ...*)
(*not Paul is in hospital since Monday*)
- EX2. We **know** each other very well, *but* We've **known** each other **for** a long time.
(*not We know*)
- EX3. **Do they have** a car? *but* How long **have they had** their car?
- EX4. She's **waiting** for somebody. *but* She **hasn't been waiting** very long.

Present
(He is, we know,
do they have,
she is waiting)

Present perfect
(*He has been, we have known, have they had ...*)

past

now

How long have you (been) ... ?

PERFECT OR PERFECT CONTINUOUS

B

Khi hỏi hoặc nói **'how long,'** chúng ta thường dùng thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn:

- EX5: I've been learning English since January.
- EX6: It's been raining all morning.
- EX7: Richard has been doing the same job for 20 years.
- EX8: 'How long have you been driving?' 'Since I was 17.'

Trừ một số động từ không tiếp diễn, chúng ta sẽ sử dụng thì hiện tại hoàn thành:

- EX9: How long have you known Jane? (not have you been knowing)
- EX10: I've had these shoes for ages. (not I've been having)

How long have you (been) ... ?

LIVE AND WORK

C

LIVE AND WORK

Bạn có thể dùng hoặc ‘*thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn*’ hoặc ‘*thì hiện tại hoàn thành*’ với động từ ‘**live**’ và ‘**work**’:

- EX11: Julia **has been living** in this house for a long time. or
Julia **has lived** ...
- EX12: How long **have you been working** here? or
How long **have you worked** here?

Nhưng chúng ta chỉ dùng *thì hiện tại hoàn thành* với ‘**always**’

- EX13: I’ve **always lived** in the country. (not always been living)

How long have you (been) ... ?

NEGATIVE: PERFECT SIMPLE

D

Ở thể **phủ định**, chúng ta cũng thường sử dụng thì hiện tại hoàn thành hơn:

We say 'I haven't (done something) since/for ...' (present perfect simple):

- EX 14: I haven't seen Tom since Monday. (= Monday was the last time I saw him)
- EX 15: Sarah hasn't phoned for ages. (= the last time she phoned was ages ago)

How long have you (been) ... ?



THỰC HÀNH NHANH

I met Maria only recently. I _____ her very long.

- A. haven't known
- B. don't know
- C. haven't been knowing
- D. am not knowing

How long have you (been) ... ?



TÓM TẮT

Ở bài này chúng ta học cách sử dụng **thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn** với “how long”.

1. Để nói về tình trạng hiện tại, chúng ta dùng **thì hiện tại đơn** (*He's in hospital now*); Để nói về khoảng thời gian tình trạng đó đã diễn ra, chúng ta dùng **thì hiện tại hoàn thành** hoặc **thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn**. (*He's been in hospital since Monday.*)
2. Tuy nhiên, cần lưu ý với **các động từ không tiếp diễn** (know, have, possess, như đã học ở Bài 4,) chúng ta sẽ dùng **thì hiện tại hoàn thành** với “**how long**” thay vì **thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn**.
3. Với “**live**” và “**work**” chúng ta có thể dùng **thì tiếp diễn**, hoặc **thì hiện tại hoàn thành đơn giản**, nhưng chỉ dùng **thì hiện tại hoàn thành đơn** khi dùng chung với “**always**”.
4. Ở thể phủ định, người ta thường dùng **thì hiện tại hoàn thành** thay vì **thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn**.